

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Chu.

2. Bà Mùa Thị Máy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Chông, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La:

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Văn Vũ và ông Đinh Thành Trung.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn K**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/9/2000 tại xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã Tà Lại, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Đinh Văn K; sinh năm 1981 và bà Hoàng Thị H; sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 15/10/2024 đến nay có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn K: Ông Lương Duy Tuyên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Thế H; Sinh năm 1982; Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Ông Hà Văn L; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn B, huyện B,

tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Bà Đinh Thị N; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Chị Sòng Thị H; Sinh năm 2004; Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Chị Đèo Thị T; Sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản C1, xã C, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/10/2024, Đinh Văn K cùng bạn là Bùi Ngọc Minh Vy và con của Vy là Bùi Ngọc Thanh Khuê (05 tháng tuổi) thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở 3 người đi từ thành phố Sơn La về nhà K tại bản Nong Cụt, xã Tà Lại, huyện M, tỉnh Sơn La chơi. Trên đường về theo đường quốc lộ 37, khoảng 00 giờ ngày 15/10/2024, về đến thị trấn B lúc này con của Vy bị sốt, do đó K bảo người đàn ông chạy xe ôm đưa K, Vy và con của Vy vào Bệnh viện đa khoa huyện B để thăm khám. Khi đến Bệnh viện, K bảo người đàn ông này và Vy ở ngoài cổng Bệnh viện đợi, còn K một mình đi vào trong Bệnh viện tìm bác sĩ. Khi vào trong Bệnh viện, K đi các khoa nhưng không thấy có ai, K thấy các phòng bệnh nhân đã tắt điện nhưng không đóng cửa, lúc này, K nghĩ người trong phòng đã ngủ hết nên đã nảy sinh ý định vào phòng trộm cắp tài sản.

K vào phòng điều trị bệnh nhân ở cuối hành L tầng 2 KH Ngoại, lúc này Nguyễn Thế H đang nằm ngủ trong phòng có để chiếc điện thoại Samsung A23 đang cắm dây sạc thì K rút điện thoại ra khỏi dây sạc và cất giấu điện thoại vào trong túi quần trước bên trái của K đang mặc rồi đi ra khỏi phòng.

Tiếp đó, K đi xuống tầng 1 của KH ngoại vào phòng hậu phẫu 01, anh Hà Văn L đang ngủ ở dưới sàn nhà có để 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3i ở bên cạnh, K đến cầm lấy điện thoại này rồi quay sang nhìn về phía giường bệnh nhân có chị Đinh Thị N đang ngủ, trên đầu giường có để một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S đang cắm dây sạc, K đến rút dây sạc rồi cầm lấy điện thoại rồi đi ra khỏi phòng và để 02 điện thoại trộm cắp được vào túi quần phía trước, bên trái K đang mặc.

Sau đó, K đến khoa hồi sức cấp cứu đi vào phòng 02 có chị Sòng Thị H cùng con đang ngủ ở trên giường và để một điện thoại nhãn hiệu Samsung A04S ở cạnh bên trái đầu giường, K cầm lấy điện thoại rồi để vào túi quần phía trước bên trái và đi ra khỏi phòng.

K tiếp tục đi đến khoa nhi của Bệnh viện và đi đến phòng điều trị 01 lúc này chị Đèo Thị T đang ngủ cùng con trong phòng, K nhìn thấy 01 túi xách tại đầu giường ngủ của T, K lấy và mở túi xách thì thấy trong túi có số tiền 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). K lấy số tiền và cất giấu vào túi quần sau bên phải, còn túi xách K vứt tại cửa hành L của khoa nhi, sau đó K đi ra chỗ Vy đang đợi bên ngoài, K không nói cho Vy và người đàn ông lái xe ôm

biết việc K trộm cắp tài sản, K nói bác sĩ ngủ hết rồi, quay về Sơn La thăm khám thôi và thuê người đàn ông lái xe ôm chở K, Vy quay về thành phố Sơn La để khám bệnh cho con của Vy. Khi đến xã Hát Lót, huyện Mai Sơn do thức đêm buồn ngủ nên K và Vy vào nhà nghỉ Như Ý tại xã Hát Lót, huyện Mai Sơn để ngủ, còn người đàn ông lái xe ôm đi đâu không biết, sau đó cơ quan CSĐT Công an huyện B đã triệu tập K đến trụ sở Công an xã H để làm việc. Tại đây, K khai nhận toàn bộ về hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy Galaxy: A04S, màu đen, máy đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: A23, màu xanh, máy đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: OPPO, kiểu máy: A3S, màu đen, máy đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Realme, kiểu máy: C3i, màu xanh, máy đã qua sử dụng.

- Số tiền: 1.470.000 đồng gồm: 02 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, loại tiền Polime màu xanh mệnh giá 500.000 đồng; 04 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, loại tiền Polime màu xanh mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, loại tiền Polime màu xanh mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, loại tiền Polime màu xanh mệnh giá 10.000 đồng.

Tại kết luận kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG Ngày 21/10/2024 Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- “- 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, kiểu máy C3i, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, kiểu máy A04S, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, kiểu máy A3S, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, kiểu máy A23, đã qua sử dụng có giá trị 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại của 04 chiếc điện thoại là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng)”.

Tại kết luận giám định số 1980/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 1.470.000 đồng Cơ quan CSĐT Công an huyện B gửi trưng cầu giám định trong vụ án Đinh Văn K trộm cắp tài sản đều là tiền thật

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai, bị cáo Đinh Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn K mức án tù từ 07 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã làm thủ tục trả lại cho bị hại Sông Thị H 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy Galaxy: A04S, màu đen. Trả lại cho bị hại Nguyễn Thế H 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: A23, màu xanh. Trả lại cho bị hại Đinh Thị N 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: OPPO, kiểu máy: A3S, màu đen. Trả lại cho bị hại Hà Văn L 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Realme, kiểu máy: C3i, màu xanh. Trả lại cho bị hại Đèo Thị T số tiền: 1.470.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thế H, Hà Văn L, Đinh Thị N, Sông Thị H, Đèo Thị T không có yêu cầu, đề nghị bị cáo bồi thường gì.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo Đinh Văn K.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn K khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách kHn hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo Đinh Văn K phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có ông nội là Đinh Văn Khôi được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn K mức án thấp nhất, cho bị cáo được hưởng án treo; những vấn đề khác theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị cáo Đinh Văn K tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo tuổi đời còn trẻ, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Các bị hại Nguyễn Thế H, Hà Văn L, Đinh Thị N, Sòng Thị H, Đèo Thị T, trình bày ý kiến trong đơn xin xét xử vắng mặt: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu, đề nghị bị cáo bồi thường gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa các bị hại Nguyễn Thế H, Hà Văn L, Đinh Thị N, Sòng Thị H, Đèo Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy các lời khai có trong hồ sơ vụ án và trong đơn xin xét xử vắng mặt đã rõ, việc họ vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Phiên tòa xét xử vắng mặt họ đảm bảo theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: Lợi dụng đêm khuya, các chủ sở hữu đang ngủ và sơ hở trong việc quản lý tài sản, ngày 15/10/2024 Đinh Văn K đã vào Bệnh viện đa KH huyện B, thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 04 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: A23 của anh Nguyễn Thế H, 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Realme, kiểu máy: C3i của anh Hà Văn L, 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: OPPO, kiểu máy: A3S của chị Đinh Thị N; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy Galaxy: A04S của chị Sòng Thị H với tổng giá trị là 2.300.000 đồng và số tiền 1.470.000 đồng của chị Đèo Thị T. Sau khi lấy được số tài sản trên, Đinh Văn K đã đi về thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn nghỉ, sau đó hành vi của Đinh Văn K được điều tra làm rõ.

Bị cáo Đinh Văn K thực hiện hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại và tiền liên tục và kế tiếp nhau về mặt thời gian. Mặc dù, mỗi lần giá trị tài sản bị xâm phạm dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng tổng giá trị tài sản của các lần bị xâm phạm (3.770.000 đồng) trên mức tối thiểu để truy cứu

trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản là đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Văn K đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, tội danh quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn K: Xét hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại có tổng trị giá 3.770.000 đồng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ hiểu biết để nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi bất chính, thích hưởng thụ bằng tài sản của người khác nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, bị cáo có ông nội là Đinh Văn Khôi được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba, do vậy bị cáo Đinh Văn K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình..

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn. Vì vậy Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Thế H, Hà Văn L, Đinh Thị N, Sông Thị H, Đèo Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, cần ghi nhận.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: A23, màu xanh, máy đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thế H. 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Realme, kiểu máy: C3i, màu xanh, máy đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hà Văn L. 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: OPPO, kiểu máy: A3S, màu đen, máy đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đinh Thị N. 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy Galaxy: A04S, màu đen, máy đã qua sử dụng là tài sản của chị Sông Thị H. Đối với số tiền: 1.470.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đèo Thị T. Các bị hại đều đề nghị được xin lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã làm thủ tục trả lại cho ông Nguyễn Thế H, ông Hà Văn L, chị Đinh Thị N, chị Sông Thị H, chị Đèo Thị T là đúng quy định của pháp luật cần ghi nhận.

[10] Đối với Đối với Bùi Ngọc Minh Vy - người đi cùng Đinh Văn K: Quá trình K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, K không được bàn bạc hay nói cho Vy biết về việc bản thân đã lấy trộm được tài sản. Bản thân chị Vy không biết và không được tiêu thụ, sử dụng những tài sản do K trộm cắp được mà có. Đối với người đàn ông lái xe ôm chở K và Vy: Quá trình điều tra K và Vy không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người lái xe ôm và K khai nhận không được thống nhất, bàn bạc hay nói gì về nội dung K thực hiện Trộm cắp tài sản cho người này biết. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với Bùi Ngọc Minh Vy và người đàn ông lái xe ôm.

[11] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị cáo xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn K phạm Tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 07 (Bảy) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 15/10/2024 là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn K.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thế H, Hà Văn L, Đinh Thị N, Sông Thị H, Đèo Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã làm thủ tục:

Trả lại cho bị hại Nguyễn Thế H 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: A23, màu xanh, máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Hà Văn L 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Realme, kiểu máy: C3i, màu xanh, máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Đinh Thị N 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: OPPO, kiểu máy: A3S, màu đen, máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Sòng Thị H 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy Galaxy: A04S, màu đen, máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Đèo Thị T số tiền: 1.470.000 đồng.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn K.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Tà Lại;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Ngô Huyền Trang